TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày: 28-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Nữ Ngọc Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sỹ Đàn, ông Phan Công Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

- *Họ và tên*: Nguyễn Huy H; tên gọi khác: không; sinh ngày: 23/10/2004 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn H, xã X, huyện N, (nay là thôn H, xã N) tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy H1, sinh năm 1971, nơi cư trú: Thôn H, xã N, tỉnh Hà Tĩnh và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1978 (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không*;* bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị L, sinh năm: 1944, địa chỉ: Thôn K, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh (đã chết);

- *Đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Trần Quốc V, sinh năm: 1974, địa chỉ: Thôn K, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh, nghề nghiệp: Lao động tự do, (con trai của bị hại), có mặt tại phiên toà;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Huy H1, sinh năm: 1971, địa chỉ: Thôn H, xã N, tỉnh Hà Tĩnh, nghề nghiệp: Lao động tự do, có mặt tại phiên toà;

- *Người làm chứng:*

+ Bà Đỗ Thị Bảo C, sinh năm: 1983, địa chỉ: Thôn K, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt tại phiên toà;

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày: 12/02/2007, địa chỉ: Thôn Q, xã Đ,

tỉnh Hà Tĩnh, có mặt tại phiên toà;

+ Bà Vương Thị D, sinh năm: 1989, địa chỉ: Thôn K, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 24/02/2025, bị cáo Nguyễn Huy H (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô BKS 38N1-277.50 (của bố đẻ là ông Nguyễn Huy H1) chở bạn Nguyễn Thanh T đi học tại trường THPT N1 theo Tỉnh lộ 546, hướng xã Đ (nay là xã Đ) đi thị trấn T, huyện N (nay là xã T). Khi đến Km 15+400 thuộc thôn K, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh, do trời mưa to, kính chắn gió mũ bảo hiểm bị sập xuống không thể quan sát được tình trạng mặt đường nên bị cáo phải dùng tay trái đỡ kính mũ bảo hiểm lên thì phát hiện bà Trần Thị L đang đi bộ cùng chiều phía trước. Vì khoảng cách quá gần (khoảng 01m), H không kịp tránh, dẫn đến phần tay nắm phía bên phải và phần nhựa phía trước bên phải của xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào phía sau bên trái người bà L làm bà L bị ngã xuống đường. Hậu quả bà L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A, đến 22 giờ cùng ngày thì tử vong. H bị thương nặng điều trị tại Bệnh viện A đến ngày 11/3/2025 thì ra viện.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an huyện N (nay là Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H) lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 24/02/2025 tại km 15+400 Tỉnh lộ 546, thuộc địa phận thôn K, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh phản ánh:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn đã bị xáo trộn một phần do quá trình đi lại cấp cứu nạn nhân, tuy nhiên không ảnh hưởng tới thay đổi bản chất hiện trường. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, nằm ngoài khu vực đông dân cư, không có hệ thống biển báo. Mặt đường rải thảm nhựa bằng phẳng, tầm nhìn thoáng, rộng 8m, mỗi chiều đi rộng 4m, ở giữa có vạch sơn màu vàng đứt quãng. Phía Bắc là hướng đi xã X (nay là xã Đ), phía Nam là hướng đi xã X (nay là xã Đ), phía Đông, phía Tây tiếp giáp khu vực dân cư. Lấy cột mốc H4/15 ở bên phải Tỉnh lộ hướng xã X đi xã X (nay đều thuộc địa phận xã Đ) làm điểm mốc cố định, lấy mép nhựa bên phải theo hướng xã X đi xã X (nay đều thuộc địa phận xã Đ) làm mép chuẩn, xác định các dấu vết như sau:

(1) Trên mép đường làm chuẩn có vùng cát, kích thước (0,6 x 0,4)m được rải mỏng, phía dưới mặt đường có chất màu đỏ thẫm là vùng máu đã được người dân che lấp bằng cát.

(2) Từ tâm vũng máu đo về hướng xã X (nay là xã Đ) 5,4m là xe mô tô BKS: 38N1-277.50, dựng phía trong lề đường, nằm ngoài mép chuẩn, đầu xe hướng phía Tây, đuôi xe hướng phía Đông. Từ tâm trục trước bánh sau xe đo ra mép chuẩn là 2,1m, tâm trục sau đo ra mép chuẩn là 0,6m

(3) Từ trục bánh sau xe mô tô BKS: 38N1-277.50 đo về hướng xã X (nay là xã Đ) 0,3m, trên mặt đường nhựa chiều hướng xã X đi xã X (nay đều thuộc

địa phận xã Đ) là vùng mảnh vỡ nhựa kích thước (02 x 02)cm, gồm 02 mảnh vỡ màu đen và màu trắng. Từ tâm vùng mảnh vỡ đo vào mép chuẩn là 2,5m.

- Biên bản khám nghiệm tử thi bà Trần Thị Liên H2 23 giờ 20 phút ngày 24/02/2025 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập tại nhà riêng thuộc thôn K, xã Đ phản ánh:

Vùng trán ngay trên đầu lông mày phải có đám xây xước da kích thước (14x4)cm; Gò má trái cách dưới đuôi mắt trái 01 cm có vết xây xát da kích thước (3x2,5)cm; Vùng thắt lưng ngay gai chậu sau bên phải có vết xây xát da kích thước (8x5)cm; Mặt sau 1/3 trên cẳng chân trái cách dưới khuỷu bàn chân 08cm có vết thương kích thước (4 x 2)cm; Mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng chân phải trên đỉnh mắt cá ngoài 08cm có vết sưng nề, bầm tụ, kích thước (4 x 3)cm.

Kết quả chụp CLVT sọ não của bà Trần Thị L tại Bệnh viện Đ: Hình ảnh đụng dập tụ máu nhu mô bán cầu đại não hai bên, cầu não trái. Xuất huyết trong các rãnh cuộn vỏ não, bán cầu đại não hai bên và bể quanh cầu. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu não hai bên và trong rãnh liên bán cầu và lều tiểu não. Tụ khí nội sọ chủ yếu vùng nền sọ. Phù não bán cầu đại não hai bên. Vỡ xương chẩm - dốc nền xương chẩm, dấu hiệu vỡ thân xương bướm.

Tại Kết luận giám định số 373/KL-KTHS ngày 26/02/2025 của phòng K Công an tỉnh H xác định nguyên nhân chết của bà Trần Thị L là chấn thương sọ não.

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn xe mô tô BKS 38N1-277.50 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập hồi 10 giờ phút ngày 04/3/2025 tại Công an thị trấn T (nay là Công an xã T), tỉnh Hà Tĩnh phản ánh:

Đầu tay lái bên phải có vết trượt xước mài mòn nhựa, kích thước (1,5x01)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 97cm. Đầu tay phanh có dấu vết trượt xước, mài mòn kim loại, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (01x01)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 95cm. Ốp nhựa tay lái trước bên phải, ốp nhựa đèn xi nhan bên phải có dấu vết trượt xước, mài mòn nhựa, chiều hướng từ trái qua phải, kích thước (07x04)cm, tâm dấu vết cách cách mặt đất 98cm. Góc bên phải cung trước chắn bùn bánh trước có dấu vết trượt xước mài mòn nhựa, chiều hướng từ trái qua phải, kích thước (02x1,5)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 65cm. Mặt ngoài giá để chân trước bên phải bị xô lệch từ phải qua trái, mặt ngoài có dấu vết trượt xước kim loại, mài mòn chiều hường từ trên xuống dưới, kích thước (03x3,5)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 29cm. Giá để chân sau bên phải có dấu vết trượt xước, mài mòn lõi kim loại, chiều hướng từ trên xuống dưới, kích thước (1,8x01)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 37cm. Mặt nạ phía trước đầu xe có dấu vết nứt vỡ nhựa, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (07 x 04)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 79cm. Góc bên phải ốp mặt nạ phía trước có vết nứt vỡ nhựa, kích thước (03x0,5)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 82cm.

- Tại Bản kết luận giám định số 409/KL-KTHS ngày 18/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh H xác định:

Dấu vết trượt xước, mài mòn tại đầu tay lái bên phải, đầu tay phanh, ốp nhựa tay lái phía trước bên phải, ốp nhựa đèn xi nhan phải, góc bên phải cung trước chăn bùn bánh trước, giá để chân phía trước bên phải, giá để chân phía sau bên phải, cánh ướm bên phải xe mô tô biển kiểm soát 38N1-277.50 hình thành do va chạm với mặt đường khi xe ngã nghiêng bên phải và trượt trên mặt đường.

Dấu vết gãy, nứt vỡ tại mặt nạ phía trước đầu xe, góc bên phải ốp mặt nạ phía trước xe mô tô biển kiểm soát 38N1-277.50 hình thành do va chạm với vật có tiết diện rộng, bề mặt mềm (dạng cơ thể người).

- Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn, chất ma tuý.

Tại phiếu xét nghiệm nồng độ cồn và chất ma tuý của Nguyễn Huy H xác định nồng độ cồn dưới ngưỡng phát hiện của máy, âm tính với chất ma tuý.

Tại phiếu kiểm tra nồng độ cồn của bà Trần Thị L xác định nồng độ cồn 0 mg/l khí thở, âm tính với chất ma tuý.

- Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu, xử lý vật chứng:

01 (một) xe mô tô BKS: 38N1-277.50 đăng ký mang tên Nguyễn Huy H1.

Quá trình điều tra, đã xác định chiếc xe mô tô thuộc sở hữu của ông Nguyễn Huy H1. Sau khi tiến hành khám nghiệm, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Về phần dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Quốc V (là người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị L) số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Huy H.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 26/CT –VKSNX ngày 09/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh) đã truy tố Nguyễn Huy H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Huy H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Huy H 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, còn đề xuất về án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận. Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không yêu cầu bổ sung về trách nhiệm dân sự.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất, được tự giáo dục, cải tạo tại cộng đồng, tiếp tục điều trị để ổn định sức khoẻ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6, khoản 1, 2 Điều 7 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Toà án nhân dân, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh, vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Toà án nhân dân khu vực 3 – Hà Tĩnh.

[3] Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng (bà Vương Thị D). Xét thấy, bà D đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của bà D không gây trở ngại cho việc xét xử, trường hợp cần thiết có thể công bố lời khai tại phiên toà nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Tại phiên toà, Nguyễn Huy H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, nội dung cáo trạng truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 24/02/2025, Nguyễn Huy H (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô BKS 38N1-277.50 (của bố đẻ là ông Nguyễn Huy H1) chở bạn Nguyễn Thanh T theo Tỉnh lộ 546, hướng xã Đ đi xã T, tỉnh Hà Tĩnh. Khi đến Km 15+400 thuộc thôn K, xã Đ, do trời mưa, kính chắn gió mũ bảo hiểm bị sập xuống, H dùng tay trái đỡ kính mũ bảo hiểm lên để quan sát nên không khịp thời phát hiện để xử lý khi bà Trần Thị L đang đi bộ cùng chiều phía trước dẫn đến phần tay nắm phía bên phải và phần nhựa phía trước bên phải của xe mô tô do H điều khiển va chạm vào phía sau bên trái người bà L làm bà L bị ngã ra đường, phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện A, đến 22 giờ cùng ngày thì tử vong.

[5] Hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông của Nguyễn Huy H đã vi phạm khoản 1 Điều 9, điểm m khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự: " *1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về*

an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;...".

Do đó, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Đoạn đường xảy ra tai nạn được trải thảm nhựa bằng phẳng, thời tiết mưa gió, đường trơn trượt, bị hạn chế tầm nhìn. Bị cáo tham gia giao thông trong tình trạng tỉnh táo, trước đó không sử dụng chất kích thích đáng lẽ phải giảm tốc độ hoặc dừng lại đảm bảo an toàn, xử lý mũ bảo hiểm để quan sát, phát hiện kịp thời khi bà L đi bộ qua đường. Tai nạn giao thông xảy ra, lỗi chủ yếu thuộc về Nguyễn Huy H. Vì vậy, một mức án nghiêm minh, đúng pháp luật là cần thiết để nâng cao tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Hành vi bị cáo thực hiện có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và cũng là nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả bà Trần Thị L tử vong. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển xe mô tô khi chưa có Giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông nhưng cho rằng hậu quả sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được nên lỗi của bị cáo là vô ý. Vì vậy, Nguyễn Huy H phải chịu mọi chế tài hình sự theo quy định.

[8] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; bản thân bị chấn thương nặng sau tai nạn, sức khoẻ yếu; ông nội Nguyễn Phong C1, bà nội Nguyễn Thị L1 được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì vì đã có thành tích xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông Nguyễn Phong C1 được tặng thưởng Kỷ niệm chương Chiến sỹ T; mẹ bị cáo chết vì tai nạn giao thông, H chung sống và chăm sóc bà nội già yếu - là người có công với cách mạng, chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn; người đại diện cho bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị hại có một phần lỗi khi đi bộ không đi sát lề đường bên phải, không đảm bảo an toàn vi phạm điểm b khoản 1 Điều 30 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Do đó, Nguyễn Huy H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nhân thân tốt, tích cực khắc phục hậu quả; có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị thương nặng (chấn thương sọ

não) sau tai nạn, đang phụng dưỡng người có công với cách mạng, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và đủ nghiêm, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật hình sự Việt Nam.

Bị cáo không có Giấy phép lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bổ sung về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô BKS: 38N1-277.50 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Huy H1. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[12] Các nội dung khác có liên quan:

Đối với ông Nguyễn Huy H1 là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 38N1-277.50. Quá trình xác minh xác định ngày 24/02/2025, Nguyễn Huy H tự ý lấy phương tiện để tham gia giao thông mà ông H1 không biết nên ông H1 không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Bà Trần Thị L đi bộ không đi sát lề đường bên phải, không đảm bảo an toàn vi phạm điểm b khoản 1 Điều 30 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ nhưng đã tử vong nên không xem xét xử lý.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 45; 46; 260; 268; 269; khoản 1 Điều 293, Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 32, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Xử phạt: Nguyễn Huy H 36 (ba sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Huy H cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND KV3 -HT;
- CQCSĐT, CQTHAHS Công an tỉnh HT;
- Hồ sơ Công an;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THADS KV 3- HT;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại;
- UBND xã Nghi Xuân, HT;
- Lưu: HS; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký đóng dấu)

Lê Nữ Ngọc Diệp